



Mẫu in: Q56101.001

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

(Kèm theo quyết định số 1431 ngày 22 tháng 9 năm 2020)

Lớp: ĐH xây dựng (D15XD01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2015-2020

Ngành: ĐH Kỹ thuật Xây dựng

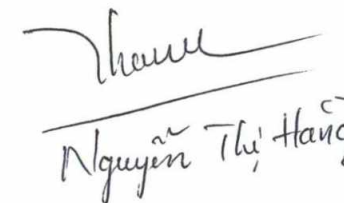
Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1525802080006	NGUYỄN THỌ	26/02/1997	Nam	Bình dương	6.58	Trung Bình Khá	
2	1525802080009	NGUYỄN MINH TÂM	12/10/1997	Nam	Bình Dương	6.41	Trung Bình Khá	
3	1525802080014	BÙI THANH TÂN	13/12/1997	Nam	Tp. Thủ dầu một, Bình Dương	6.66	Trung Bình Khá	CB
4	1525802080025	VÕ NGUYỄN TRỌNG	10/06/1995	Nam	Đà Nẵng	7.00	Khá	CB
5	1525802080027	MA VĂN ĐỨC	10/08/1996	Nam	Tuyên Quang	6.80	Trung Bình Khá	
6	1525802080030	NGUYỄN THỊ NGỌC	13/01/1997	Nữ	Bình Dương	6.51	Trung Bình Khá	
7	1525802080040	CAO TRỌNG NGHĨA	05/02/1996	Nam	Tây Ninh	6.53	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 7 sinh viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020

Người lập biểu


Nguyễn Thị Hằng

Xếp loại	SL	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0
Giỏi	0	0
Khá	1	14.29
Trung Bình Khá	6	85.71
Trung Bình	0	0



Mẫu in: Q56101.001

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

(Kèm theo quyết định số 1431 ngày 22 tháng 9 năm 2020)

Lớp: ĐH xây dựng (D15XD02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2015-2020

Ngành: ĐH Kỹ thuật Xây dựng

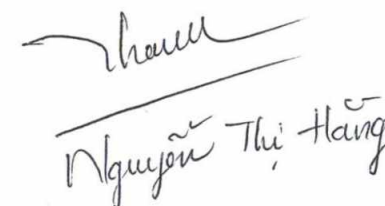
Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1525802080065	LÊ HUỖNH LONG	20/08/1997	Nam	Bình Dương	7.07	Khá	
2	1525802080070	HUỖNH TÂN VUYN	16/03/1997	Nam	Đắk Lắk	6.50	Trung Bình Khá	
3	1525802080082	HUỖNH MINH TÂN	28/07/1997	Nam	TP HCM	6.57	Trung Bình Khá	CB

Niêm yết danh sách có 3 sinh viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020

Người lập biểu


Nguyễn Thị Hằng

Xếp loại	SL	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0
Giỏi	0	0
Khá	1	33.33
Trung Bình Khá	2	66.67
Trung Bình	0	0



Mẫu in: Q56101.001

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

(Kèm theo quyết định số 1431 ngày 22 tháng 9 năm 2020)

Lớp: ĐH kiến trúc (D15KTR01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2015-2020

Ngành: ĐH Kiến trúc

Hệ: Chính quy

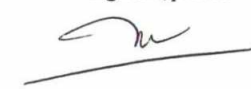
STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1525801020001	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	23/11/1997	Nữ	Bình Dương	7.05	Khá	
2	1525801020002	NGUYỄN HOÀNG SƠN	04/11/1997	Nam	Bình Dương	7.79	Khá	
3	1525801020003	HOÀNG NGỌC TÚ	11/10/1987	Nam	Sông Bé	8.40	Giỏi	CB
4	1525801020007	TÔNG KHÁNH LINH	17/11/1997	Nữ	Bình Dương	7.05	Khá	
5	1525801020009	VŨ HẢI DƯƠNG	07/02/1997	Nam	Bình Dương	6.93	Trung Bình Khá	
6	1525801020011	TRẦN HỒNG QUỲNH	21/03/1997	Nữ	Tân Đông Hiệp - Thuận An - Bình Dương	7.17	Khá	
7	1525801020012	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	04/12/1997	Nam	Bình Dương	7.16	Khá	
8	1525801020022	DƯƠNG BUI NGỌC TRÂN	02/03/1997	Nữ	Kiên Giang	6.92	Trung Bình Khá	
9	1525801020023	NGUYỄN THỊ KIM MAI	22/07/1996	Nữ	Bình Dương	6.60	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 9 sinh viên.

Xếp loại	SL	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0
Giỏi	1	11.11
Khá	5	55.56
Trung Bình Khá	3	33.33
Trung Bình	0	0

Ngày 22 tháng 9 năm 2020

Người lập biểu


Ly Thi Ngoc Diem